

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 1764/QĐ-TTg ngày 10/9/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới, giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Quyết định số 1764/QĐ-TTg ngày 10/9/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới (*gọi tắt là Chỉ thị số 37-CT/TW*), giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo (*sau đây viết tắt là Quyết định số 1764/QĐ-TTg*), Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1764/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW và Quyết định số 1764/QĐ-TTg; bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và định hướng về bảo đảm an ninh quốc gia, hội nhập quốc tế, đổi mới mô hình phát triển đất nước.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hiệu quả phối hợp của các cấp, các ngành, người lao động, người sử dụng lao động và tổ chức đại diện của các bên trong xây dựng quan hệ lao động; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, thúc đẩy đối thoại, thương lượng tập thể, chủ động phòng ngừa, giải quyết tranh chấp lao động, đình công; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của các bên, góp phần ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh, bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Chỉ thị số 37-CT/TW, Quyết định số 1764/QĐ-TTg và các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này; bảo đảm bám sát chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả thực hiện nhiệm vụ; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng hoạt động của các tổ chức đại diện trong quan hệ lao động; tăng cường phối hợp, đối thoại, thương lượng tập thể, kịp thời phát hiện, xử lý các vấn đề phát sinh, hạn chế tranh chấp lao động, đình công; kết hợp hài hòa lợi ích của người lao động, người sử dụng lao động với yêu cầu phát triển sản xuất, kinh doanh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về quan hệ lao động

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lao động, công đoàn và quan hệ lao động; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, người sử dụng lao động, người lao động và tổ chức đại diện của các bên trong xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ. Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số; phát huy vai trò của cơ quan báo chí, tổ chức công đoàn và chính quyền cơ sở; nhân rộng các mô hình, điển hình hiệu quả.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quan hệ lao động

Rà soát, tham gia hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về lao động và quan hệ lao động; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước, hỗ trợ phát triển quan hệ lao động. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, kết nối, chia sẻ dữ liệu và nâng cao chất lượng thông tin thị trường lao động; đẩy mạnh phối hợp giữa các cơ quan trong quản lý doanh nghiệp, lao động và thực hiện chính sách an sinh xã hội.

Nâng cao hiệu quả thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý vi phạm theo thẩm quyền. Quan tâm phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân, các công trình phúc lợi và thiết chế văn hóa phục vụ người lao động. Tăng cường theo dõi, nắm bắt, dự báo tình hình quan hệ lao động tại doanh nghiệp, khu công nghiệp, cụm công nghiệp và địa bàn cơ sở; xây dựng cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin, chủ động phát hiện, xử lý các vấn đề phát sinh.

3. Chủ động phòng ngừa, giải quyết tranh chấp lao động, đình công

Củng cố, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của các thiết chế hòa giải, trọng tài lao động; quan tâm xây dựng, kiện toàn đội ngũ hòa giải viên lao động, trọng tài viên lao động đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Tăng cường nắm bắt, dự báo tình hình, phát hiện sớm nguy cơ phát sinh tranh chấp lao động, đình công; nâng cao trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, đơn vị, tổ chức đại diện của các bên và chính quyền địa phương trong giải quyết các vấn đề phát sinh.

Chủ động triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp và địa bàn tập trung đông công nhân; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, lợi dụng tranh chấp lao động, đình công để gây mất an ninh, trật tự. Việc giải quyết tranh chấp lao động, đình công phải bảo đảm đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của pháp luật, góp phần bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các bên và duy trì ổn định sản xuất, kinh doanh.

(Chi tiết các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép trong các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch có liên quan và huy động từ các nguồn tài trợ, viện trợ, xã hội hóa, các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao và quy định hiện hành, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động lập dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung trong dự toán ngân sách của cơ quan, đơn vị, địa phương, gửi cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định về phân cấp quản lý ngân sách nhà nước. Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm đúng mục đích, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, tiết kiệm và hiệu quả theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí; định kỳ trước ngày 01 tháng 11 hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu gửi báo cáo UBND tỉnh *(qua Sở Nội vụ)* để tổng hợp theo quy định.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Liên minh Hợp tác xã, các Hiệp hội, Hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và các tổ chức có liên quan phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch này.

3. Giao Sở Nội vụ: Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo Bộ Nội vụ, UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1764/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp) để kịp thời xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Nội vụ (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các sở, ban, ngành;
- Công an tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Các hiệp hội, hội doanh nghiệp tỉnh;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin và DVSN tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

Vandt

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Văn Lượng

Phụ lục

DANH MỤC NHIỆM VỤ CỤ THỂ GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

(Kèm theo Kế hoạch số: 482 /KH-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
I	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, NÂNG CAO NHẬN THỨC VỀ QUAN HỆ LAO ĐỘNG				
1	Theo dõi, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện Quyết định số 1764/QĐ-TTg ngày 10/9/2026 của Thủ tướng Chính phủ.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo UBND tỉnh	Tháng 11 hằng năm
2	Định hướng, hướng dẫn tuyên truyền về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lao động, công đoàn, quan hệ lao động; tuyên truyền các mô hình, điển hình tiên tiến.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và cơ quan, đơn vị liên quan	Văn bản định hướng, hướng dẫn; báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm, giai đoạn 2026 - 2030
3	Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lao động, quan hệ lao động và tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp.	Sở Nội vụ; UBND các xã, phường	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Liên đoàn Lao động tỉnh; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh và cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch, hội nghị, hội thảo và các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật	Hàng năm, giai đoạn 2026 - 2030
4	Triển khai Kế hoạch số 302/KH-UBND ngày 04/7/2026 của UBND tỉnh về tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động.	Sở Nội vụ	Sở Công Thương, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Liên đoàn Lao động tỉnh; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; UBND các xã, phường và cơ quan, đơn vị liên quan	Kết quả triển khai Kế hoạch; báo cáo tổng kết Đề án	Theo Kế hoạch số 302/KH-UBND; tổng kết tháng 12/2030

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
5	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động, công đoàn tại địa bàn, nhất là doanh nghiệp dân doanh, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và nơi tập trung đông lao động; gắn với phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; bảo đảm nguồn lực thực hiện.	UBND các xã, phường	Sở Nội vụ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Công an tỉnh; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Liên đoàn Lao động tỉnh và cơ quan, đơn vị liên quan	Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật; báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên
6	Tuyên truyền, vận động người lao động tham gia tổ chức công đoàn.	Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh	Sở Nội vụ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh và cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch, chương trình và báo cáo kết quả tuyên truyền, vận động	Thường xuyên
II	NÂNG CAO HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ QUAN HỆ LAO ĐỘNG				
1	Tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ, khi có yêu cầu.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và cơ quan, đơn vị liên quan	Văn bản tham gia ý kiến	Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền
2	Rà soát tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; tham mưu bố trí nhân lực chuyên trách quản lý tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp, quản lý và hỗ trợ phát triển quan hệ lao động theo quy định; xây dựng phương án nhân lực thí điểm hòa giải viên, trọng tài viên chuyên trách phù hợp điều kiện thực tế.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo rà soát; phương án bố trí nhân lực theo thẩm quyền	Quý IV/2026 và các năm tiếp theo
3	Tiếp tục triển khai Đề án phát triển quan hệ lao động đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
4	Tổng kết Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động đến năm 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 176/QĐ-TTg ngày 05/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo UBND tỉnh	Tháng 12/2030
5	Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; kết nối, chia sẻ dữ liệu và nâng cao chất lượng thông tin thị trường lao động.	Sở Nội vụ	Sở Tài chính; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Sở Công Thương; UBND các xã, phường và cơ quan, đơn vị liên quan	Dữ liệu, thông tin thị trường lao động được cập nhật, khai thác, chia sẻ; báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên, theo lộ trình của các chương trình, kế hoạch liên quan
6	Phối hợp, chia sẻ thông tin về đăng ký và hoạt động của doanh nghiệp phục vụ quản lý lao động, quan hệ lao động.	Sở Tài chính	Sở Nội vụ; Bảo hiểm xã hội tỉnh; UBND các xã, phường và cơ quan, đơn vị liên quan	Thông tin, dữ liệu được trao đổi, chia sẻ theo quy định	Thường xuyên
7	Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội.	Sở Nội vụ; Thanh tra tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền	UBND các xã, phường và cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch, kết luận thanh tra, kiểm tra; văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý vi phạm	Theo kế hoạch được phê duyệt và khi cần thiết
8	Rà soát, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển nhà ở xã hội, nhà lưu trú công nhân, nhà ở cho thuê đồng bộ với hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; khuyến khích thu hút nguồn lực xã hội đầu tư nhà ở, công trình phúc lợi phục vụ người lao động.	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; UBND các xã, phường và cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện; đề xuất hoặc văn bản về cơ chế, chính sách theo thẩm quyền	Hàng năm, giai đoạn 2026 - 2030

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
9	Phát triển thiết chế văn hóa, tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao phục vụ công nhân lao động.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Liên đoàn Lao động tỉnh; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường	Kế hoạch, hoạt động phát triển thiết chế văn hóa; báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên, theo kế hoạch và điều kiện thực tế
10	Xây dựng cơ chế phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước, công đoàn, công an, ban quản lý khu công nghiệp, cơ quan bảo hiểm xã hội, chính quyền cấp xã và tổ chức đại diện người sử dụng lao động nhằm phục vụ công tác theo dõi, chia sẻ thông tin, dự báo, hỗ trợ và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh về quan hệ lao động trên địa bàn.	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan	Quy chế phối hợp	Tháng 11/2026 ban hành quy chế; tổ chức thực hiện hằng năm
11	Theo dõi, nắm bắt và dự báo tình hình quan hệ lao động tại các khu công nghiệp.	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Sở Nội vụ; Công an tỉnh; Liên đoàn Lao động tỉnh; UBND các xã, phường và cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo, thông tin cảnh báo nguy cơ phát sinh tranh chấp và đề xuất xử lý	Thường xuyên, kịp thời khi phát sinh vụ việc
12	Theo dõi tình hình quan hệ lao động tại các cụm công nghiệp.	Sở Công Thương	Sở Nội vụ; Công an tỉnh; Liên đoàn Lao động tỉnh; UBND các xã, phường và cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo, thông tin về tình hình quan hệ lao động và các vấn đề phát sinh	Thường xuyên, kịp thời khi phát sinh vụ việc
13	Tăng cường quản lý, phát triển người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế; hạn chế tình trạng chậm đóng, trốn đóng, nợ đọng.	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Sở Nội vụ; Sở Tài chính; cơ quan thuế; UBND các xã, phường và cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện; thông tin, dữ liệu được cập nhật, đối chiếu	Thường xuyên; định kỳ trao đổi, cập nhật thông tin theo quy định

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
14	Xây dựng, triển khai chương trình, kế hoạch hỗ trợ phát triển quan hệ lao động tại địa phương; Chủ động theo dõi, nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn; biến động về lao động, tiền lương, việc làm và đời sống của người lao động; hoạt động của tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở; tranh chấp lao động và đình công.	UBND các xã, phường	Sở Nội vụ; Công an tỉnh; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Sở Công Thương; Liên đoàn Lao động tỉnh và cơ quan, đơn vị liên quan	Chương trình, kế hoạch; báo cáo kết quả thực hiện; văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền	Thường xuyên
III	NÂNG CAO HIỆU QUẢ PHÒNG NGỪA, GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP LAO ĐỘNG, ĐÌNH CÔNG				
1	Rà soát, kiện toàn, bố trí đội ngũ hòa giải viên lao động, trọng tài viên lao động.	Sở Nội vụ	Liên đoàn Lao động tỉnh; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; UBND các xã, phường và cơ quan, tổ chức liên quan	Kế hoạch rà soát; quyết định kiện toàn, bố trí theo thẩm quyền; báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm, giai đoạn 2026 - 2030
2	Nghiên cứu, lựa chọn và tổ chức thí điểm mô hình hòa giải viên lao động, trọng tài viên lao động chuyên trách theo điều kiện thực tế.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và cơ quan, đơn vị liên quan	Đề án hoặc kế hoạch thí điểm; báo cáo sơ kết, tổng kết và đề xuất hoàn thiện mô hình	Giai đoạn 2026 - 2030, căn cứ tình hình thực tế
3	Chủ động nắm bắt tình hình, phát hiện sớm và phối hợp giải quyết tranh chấp lao động, đình công.	Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh	Sở Nội vụ; Công an tỉnh; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Sở Công Thương; UBND các xã, phường và cơ quan, tổ chức liên quan	Báo cáo tình hình; thông tin cảnh báo; văn bản phối hợp giải quyết vụ việc	Thường xuyên, kịp thời khi phát sinh vụ việc

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
4	Bảo đảm an ninh, trật tự; chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý các vấn đề phức tạp về quan hệ lao động.	Công an tỉnh	Sở Nội vụ; Liên đoàn Lao động tỉnh; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Sở Công Thương; UBND các xã, phường và cơ quan, tổ chức liên quan	Phương án, kế hoạch bảo đảm an ninh, trật tự; báo cáo, văn bản phối hợp xử lý vụ việc theo thẩm quyền	Thường xuyên, kịp thời khi phát sinh vụ việc
5	Nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương trong phòng ngừa, giải quyết tranh chấp lao động, đình công.	UBND các xã, phường	Sở Nội vụ; Công an tỉnh; Liên đoàn Lao động tỉnh; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Sở Công Thương và cơ quan, tổ chức liên quan	Báo cáo tình hình; văn bản phối hợp giải quyết vụ việc; báo cáo, đề xuất xử lý nội dung vượt thẩm quyền	Thường xuyên, kịp thời khi phát sinh vụ việc